

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN TH
TỈNH B**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 57/2022/HSST
Ngày: 12/7/2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TH - TỈNH B

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Bùi Văn Tuyên.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Nguyễn Đăng Dũng.

Ông Nguyễn Bá Viện.

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Tiến Phú - Thẩm tra viên Tòa án nhân dân huyện Th.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Th tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hằng - Kiểm sát viên.

Trong ngày 12/7/2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Th - tỉnh B. Toà án nhân dân huyện Th mở phiên tòa xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 49/2022/TLST-HS ngày 27/6/2022, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử sơ thẩm số: 49/2022/QĐXXST-HS ngày 29/6/2022, đối với bị cáo:

NGUYỄN VĂN Q, sinh năm 1995.

Trú tại: Thôn Đ - xã Đ - huyện Th - tỉnh B; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 11/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nguyễn Văn H, sinh năm 1964 và bà Nguyễn Thị Q, sinh năm 1967; Vợ, con: Chưa có; Tiền án: Có 02 tiền án, tại Bản án số: 73/2019/HSST ngày 03/5/2019 của Tòa án nhân dân thị xã T - tỉnh B bị kết án về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” và xử phạt 12 tháng tù, tại Bản án số: 05/2021/HSST ngày 08/01/2021 của Tòa án nhân dân quận B - thành phố H bị kết án về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” và xử phạt 14 tháng tù; Tiền sự: Không; Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 16/4/2022 đến nay. Hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Th - tỉnh B, có mặt tại phiên tòa.

*** Người bị hại:** Anh **TRẦN VŨ DUY H**, sinh năm 1995.

Trú tại: Thôn L - xã K - huyện Gi - thành phố H. Vắng mặt tại phiên tòa.

*** Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:** Anh NGUYỄN VĂN M, sinh năm 1979.

Trú tại: Thôn B - xã Ng - huyện Th - tỉnh B. Vắng mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG CỦA VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 11 giờ 30 phút ngày 15/4/2022 tại đoạn đường ngõ vào nhà Nguyễn Văn Q, sinh năm 1995; trú tại: Thôn Đ - xã Đ - huyện Th - tỉnh B. Q mượn điện thoại di động của một người đi đường (Q không biết tên, tuổi, địa chỉ cụ thể) gọi cho anh Trần Vũ Duy H, sinh năm 1995; trú tại: Thôn L - xã K - huyện Gi - thành phố H rủ anh H đến nhà Q rồi cùng đi chơi. Anh H đồng ý và điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Honda Dream màu nâu, biển kiểm soát 29N1-235.93 (Là xe của H) đi đến gặp Q ở đầu ngõ nhà Q. Tại đây, Q hỏi anh H “*Cho tôi mượn xe tôi lên nhà thằng em*” mục đích là để đi vay tiền. Anh H đồng ý đưa xe mô tô trên cho Q, Q điều khiển xe mô tô của anh H đến nhà anh Nguyễn Văn D, sinh năm 1995 ở cùng thôn với Q để vay tiền, nhưng không gặp anh D. Do đang cần tiền nên Q đã nảy sinh ý định mang chiếc xe mô tô mượn của anh H đi cầm cố. Vì vậy, Q không quay lại chỗ anh H nữa mà điều khiển xe mô tô đi thẳng đến quán thể giới di động “M” ở khu đô thị B - xã X - huyện Th - tỉnh B do anh Nguyễn Văn M, sinh năm 1979; trú tại: Thôn B - xã Ng - huyện Th - tỉnh B làm chủ vay của anh M số tiền 5.000.000 đồng rồi đặt chiếc xe mô tô mà Q mượn của anh H cho anh M để làm tin. Sau đó, Q không về nhà và không liên lạc gì với anh H.

Do không thấy Q mang xe về trả nên đến ngày 16/4/2022, anh Trần Vũ Duy H đã làm đơn trình báo Công an xã Đ - huyện Th - tỉnh B và giao nộp giấy đăng ký của chiếc xe.

Cùng ngày 16/4/2022, sau khi biết anh H đã làm đơn trình báo Công an, Nguyễn Văn Q đã đến Công an xã Đ - huyện Th - tỉnh B đầu thú khai báo hành vi phạm tội và tự nguyện giao nộp số tiền còn lại là 1.750.000 đồng. Anh M cũng đến Công an xã Đ - huyện Th - tỉnh B tự nguyện giao nộp chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Dream màu nâu, biển kiểm soát 29N1-235.93 để phục vụ điều tra. Công an xã Đ đã lập biên tiếp nhận người phạm tội đầu thú, biên bản thu giữ và niêm phong vật chứng rồi bàn giao Q cùng toàn bộ vật chứng cho Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Th để điều tra theo thẩm quyền.

Tại bản Kết luận định giá tài sản số: 11/KL-HĐĐG ngày 18/4/2022 của Hội đồng định giá trong tổ tụng hình sự Ủy ban nhân dân huyện Th kết luận: Giá trị chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Dream màu nâu, biển kiểm soát 29N1-235.93 tại thời điểm bị chiếm đoạt trị giá 10.000.000 đồng.

Với nội dung trên, bản Cáo trạng số: 54/CT-VKSTT ngày 24/6/2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Th đã truy tố bị cáo Nguyễn Văn Q về tội “*Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản*” theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 175 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa bị cáo Nguyễn Văn Q đã khai nhận hành vi phạm tội của mình như đã khai nhận tại Cơ quan cảnh sát điều tra công an huyện Thuận Thành và thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình đúng như bản Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Th đã truy tố. Đồng thời, bị cáo đồng ý trả lại cho anh Nguyễn Văn M số tiền 5.000.000 đồng.

Cũng tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Th vẫn giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo Nguyễn Văn Q và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn Q phạm tội “*Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản*”.

Áp dụng điểm b khoản 1 Điều 175; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52 và Điều 38 Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn Q từ 12 tháng đến 18 tháng tù, miễn áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng Điều 48 Bộ luật hình sự. Buộc bị cáo Nguyễn Văn Quý phải trả lại cho anh Nguyễn Văn M số tiền 5.000.000 đồng nhưng được khấu trừ số tiền 1.750.000 đồng bị cáo đã giao nộp khi ra đầu thú.

Về vật chứng của vụ án: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự. Trả cho anh Nguyễn Văn M số tiền 1.750.000 đồng.

Trong phần tranh luận, sau khi nghe đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thuận Thành công bố bản luận tội, bị cáo không có tranh luận gì với đại diện Viện kiểm sát mà chỉ đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

[1] Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng và lời khai của bị cáo tại phiên tòa hôm nay. Thể hiện: Khoảng 11 giờ 30 phút ngày 15/4/2022, tại đoạn đường thuộc thôn Đ - xã Đ - huyện Th - tỉnh B, Nguyễn Văn Q đã có hành vi mượn chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Dream màu nâu, biển kiểm soát 29N1-235.93 của anh Trần Vũ Duy H có giá trị 10.000.000 đồng theo như kết luận định giá tài sản số: 11/KL-HĐĐG ngày 18/4/2022 của Hội đồng định giá trong tố tụng hình sự Ủy ban nhân dân huyện Th để đi vay tiền để tiêu xài cá nhân. Sau đó, do không vay được tiền nên Q đã nảy sinh ý định mang chiếc xe nêu trên đặt làm tin cho anh Nguyễn Văn M để vay số tiền 5.000.000 đồng. Do không có tiền và không có khả năng chuộc lại xe mô tô trả lại cho anh H nên Q đã không quay về nhà và không liên lạc với anh H nhằm chiếm đoạt chiếc xe mô tô mà anh H đã cho Q mượn.

Do đó, có đủ cơ sở kết luận hành vi của bị cáo Nguyễn Văn Q đã phạm tội “*Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản*” theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều

175 Bộ luật hình sự. Như vậy, bản Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Th truy tố bị cáo Nguyễn Văn Q với tội danh và điều luật như đã viện dẫn ở trên là hoàn toàn có cơ sở, đúng người, đúng tội và đúng theo quy định của pháp luật.

[2] Hành vi phạm tội của bị cáo là nghiêm trọng và nguy hiểm cho xã hội, không những trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của công dân được pháp luật bảo vệ mà còn làm ảnh hưởng xấu đến trật tự trị an xã hội, gây hoang mang trong quần chúng nhân dân ở địa phương nên cần phải áp dụng một hình phạt tương xứng với hậu quả do hành vi phạm tội mà bị cáo đã gây ra.

Xét về nhân thân, các tình tiết tăng nặng cũng như giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo. Hội đồng xét xử thấy rằng: Bị cáo có nhân thân xấu, khi tại Bản án số: 73/2019/HSST ngày 03/5/2019 của Tòa án nhân dân thị xã T - tỉnh B bị kết án về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” và xử phạt 12 tháng tù, tại Bản án số: 05/2021/HSST ngày 08/01/2021 của Tòa án nhân dân quận B - thành phố H bị kết án về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” và xử phạt 14 tháng tù. Xong bị cáo không lấy đó làm bài học cho bản thân để tu dưỡng, rèn luyện thành người công dân có ích cho xã hội mà lại cố ý tiếp tục thực hiện hành vi phạm tội. Mặc dù, đã chấp hành xong toàn bộ hình phạt của các bản án nhưng do chưa được xóa án tích nên lần phạm tội này của bị cáo thuộc trường hợp tái phạm - Đây là tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự. Vì vậy, cần xử phạt bị cáo một mức án thật nghiêm khắc, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định mới có tác dụng cải tạo, giáo dục đối với bị cáo và răn đe, phòng ngừa chung. Tuy nhiên, cũng cần xem xét sau khi thực hiện hành vi phạm tội bị cáo đã ra đầu thú khai báo toàn bộ sự việc. Quá trình điều tra, cũng như tại phiên tòa hôm nay bị cáo đã thành khẩn khai báo, đồng thời tỏ rõ thái độ ăn năn hối cải. Đây là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự, Hội đồng xét xử áp dụng để xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt đối với bị cáo khi lượng hình nhằm thể hiện chính sách khoan hồng của pháp luật xã hội chủ nghĩa.

Ngoài hình phạt chính, tại khoản 5 Điều 175 Bộ luật hình sự còn quy định có thể áp dụng hình phạt bổ sung bằng tiền, cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định đối với người phạm tội. Xong xét thấy, bị cáo là đối tượng không có công ăn việc làm ổn định nên miễn áp dụng toàn bộ hình phạt bổ sung cho bị cáo.

Liên quan trong vụ án này có anh Nguyễn Văn M là người đã cho bị cáo vay số tiền 5.000.000 đồng và nhận chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Dream màu nâu, biển kiểm soát 29N1-235.93 bị cáo đặt lại để làm tin. Quá trình điều tra xác định: Khi vay tiền của anh M, bị cáo đã tự nguyện để lại chiếc xe mô tô nêu trên cho anh M để làm tin. Bản thân anh M không biết chiếc xe mô tô nêu trên là do bị cáo phạm tội mà có. Vì vậy, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Th không đề cập xử lý đối anh Mừng là phù hợp.

[3] Về trách nhiệm dân sự: Đối với chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Dream màu nâu, biển kiểm soát 29N1-235.93 là tài sản do bị cáo chiếm đoạt đã được thu hồi trả lại cho anh Trần Vũ Duy H. Tại phiên tòa hôm nay, anh H vắng mặt nhưng có đơn đề nghị Tòa án xét xử vắng mặt và xác nhận đã được trả lại chiếc xe mô tô nêu trên nguyên vẹn không bị hỏng hóc gì, đồng thời không yêu cầu bị cáo phải bồi thường nên Hội đồng xét xử không đề cập xem xét.

Đối với số tiền 5.000.000 đồng mà bị cáo đem chiếc xe mô tô chiếm đoạt của anh Trần Vũ Duy H đặt làm tin để vay của anh Nguyễn Văn M. Tại phiên tòa hôm nay, anh M có đơn đề nghị Tòa án xét xử vắng mặt, nhưng đề nghị Tòa án xem xét buộc bị cáo phải trả lại cho anh số tiền nêu trên. Hội đồng xét xử thấy rằng, đây là yêu cầu hợp pháp của đương sự và đúng theo quy định của pháp luật nên chấp nhận. Tuy nhiên, cần xem xét khấu trừ đi số tiền 1.750.000 mà bị cáo đã giao nộp khi đầu thú để trả cho anh M.

[4] Về vật chứng của vụ án: Đối với chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Dream màu nâu, biển kiểm soát 29N1-235.93 là tài sản hợp pháp của anh Trần Vũ Duy H. Quá trình điều tra đã được thu hồi và trả lại cho anh H là đúng theo quy định của pháp luật nên Hội đồng xét xử không đề cập xem xét.

Đối với số tiền 1.750.000 đồng mà bị cáo giao nộp trong quá trình điều tra. Đây là số tiền còn lại trong tổng số tiền 5.000.000 đồng bị cáo mượn của anh Nguyễn Văn M nên cần xem xét trả lại cho anh M là phù hợp.

[5] Về án phí: Cần buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 175; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38; Điều 47; Điều 48 Bộ luật hình sự; Điều 106; Điều 136; Điều 329 Bộ luật tố tụng hình sự và Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn Q phạm tội “*Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản*”.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn Q 13 (Mười ba) tháng tù. Thời gian chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày 16/4/2022 là ngày tạm giữ, tạm giam bị cáo.

Tiếp tục tạm giam bị cáo 45 (Bốn mươi lăm) ngày kể từ ngày tuyên án để đảm bảo công tác thi hành án.

Về trách nhiệm dân sự: Buộc bị cáo Nguyễn Văn Q phải trả lại cho anh Nguyễn Văn M số tiền 5.000.000 (Năm triệu) đồng, nhưng được trừ vào số tiền 1.750.000 đồng bị cáo đã giao nộp khi ra đầu thú.

Kể từ ngày bản án phát sinh hiệu lực pháp luật, người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án, nếu bên phải thi hành án không thi hành án thì hàng tháng phải chịu một khoản lãi của số tiền chậm thi hành án theo quy định tại Điều 468 Bộ luật dân sự, tương ứng với thời gian chậm thi hành án.

Về vật chứng của vụ án: Trả cho anh Nguyễn Văn M số tiền 1.750.000 (*Một triệu bảy trăm năm mươi nghìn*) đồng (Theo như biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 11/7/2022 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Th với Chi cục Thi hành án dân sự huyện Th).

Về án phí: Buộc bị cáo Nguyễn Văn Q phải nộp 200.000 (*Hai trăm nghìn*) đồng án phí hình sự sơ thẩm và 300.000 (*Ba trăm nghìn*) đồng án phí dân sự sơ thẩm.

Bị cáo có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 (*Mười lăm*) ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Riêng người bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 (*Mười lăm*) ngày kể từ ngày nhận được tổng đạt bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, Điều 7 và Điều 9 Luật thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh B;
- VKSND tỉnh B;
- VKSND huyện Th;
- CA huyện Th;
- Chi cục THADS huyện Th;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Bùi Văn Tuyên

CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN

**THẨM PHÁN
- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Đăng Dũng

Nguyễn Bá Viện

Bùi Văn Tuyên

